

CÔNG TY TNHH FTX
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH FTX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FTX COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: FTX CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107012054

3. Ngày thành lập: 01/10/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà 8B, ngách 139/8, ngõ 139 Nguyễn Ngọc Vũ , Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913378364

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
2.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
3.	Khai thác gỗ	0221
4.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
5.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
6.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
7.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
8.	Khai thác và thu gom than non	0520
9.	Khai thác quặng sắt	0710
10.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
11.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
12.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
13.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
14.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
15.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
16.	Khai thác muối	0893
17.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như: + Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên, và các chất phụ gia khác + Đá quý, bột thạch anh, mica	0899

18.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
22.	Thu gom rác thải độc hại	3812
23.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
24.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
25.	Tái chế phế liệu	3830
26.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học ; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân ; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học ; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển ; - Huỷ bỏ amiăng, sơn chì và các vật liệu độc khác ; - Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác.	3900
27.	Xây dựng nhà các loại	4100
28.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
29.	Xây dựng công trình công ích	4220
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất	4290
31.	Phá dỡ	4311
32.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

34.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
35.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
36.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
37.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
39.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

40.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
41.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
43.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
45.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
46.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
47.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	7020
48.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Tư vấn kỹ thuật có liên quan - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình - Khảo sát xây dựng - Giám sát thi công xây dựng công trình	7110(Chính)
49.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
50.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
51.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
52.	Quảng cáo	7310
53.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

54.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động môi giới thương mại - Hoạt động môi giới bản quyền - Hoạt động đánh giá - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác; - Dịch vụ lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường - Dịch vụ quan trắc môi trường - Tư vấn xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, xây dựng phần mềm của hệ thống thông tin đất đai - Tư vấn xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai	7490
55.	(Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ(%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HỒNG QUÂN	Số 35 Hàng Thiếc, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	100.000.000	20,00	013308155	
2	LÊ THỊ HUỠNG	Tập thể Viện khoa học Đông Ngạc, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	100.000.000	20,00	013216331	
3	PHẠM XUÂN DIỆU	Thôn Vạn Toàn, Xã Đông Lĩnh, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	100.000.000	20,00	151654443	
4	TRẦN LIỄU PHƯƠNG	Số 12, ngõ 59 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	100.000.000	20,00	011369122	

5	HỒ THỊ MINH THU	30B Đoàn Thị Điểm , Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	100.000.000	20,00	027172000012	
---	--------------------	---	-------------	-------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN HỒNG QUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng thành viên*

Ngày sinh: 26/10/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013308155

Ngày cấp: 27/07/2010

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 35 Hàng Thiếc, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 35 Hàng Thiếc, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội